society's vices: Tệ nạn xã hội

lessen : giảm bớt

depression: ấp lực

evoke: gợi lên

candid: thật thà

entire: /ɪnˈtaɪə(r)/: toàn bộ. -> entire day: cả ngày

elated: /ɪˈleɪtɪd/: phấn khích

tempt: cán dỗ -> tempted: bi cán dỗ.

But: nhưng, However: tuy nhiên, Nevertheless: tuy nhiên:

Although, even though: mặc dù.

Even: thậm chí

Therefore: vì vậy, vì thế

Moreover: Hơn thế nữa.

Whereas: trong khi

Throughout: khắp, xuyên/trong suốt

Theory: /ˈθɪəri/ n: Lý Thuyết

From my perspective,....: Từ quan điểm của tôi,....:

Well, to be honest...: Tốt nhất là thành thật...

Actually, to be fair, ...: Thật ra, công bằng mà nói...

In all seriousness,.....: Trong tất cả sự nghiêm túc, .....

without a doubt…..:không nghi ngờ gì

Well, I suppose,: Vâng, tôi cho rằng,:

Personally, I think: Cá nhân tôi nghĩ:

**Give an example:**

A clear illustration is that: Một minh họa rõ ràng là

To cite an example,:Để trích dẫn một ví dụ,

**Disadvantage of feeling**

What I dislike about this is that …

What I’m unhappy about this is that …

The bad/ worst thing about it is that …

I don’t like football. What I dislike about this is that ….

**Advantage of feeling**

What I like about this is that …: Điều tôi thích ở đây là…

What I’m happy about this is that …

The good/ best thing about it is that …

How do you go to school? -> I go to school by bus. What I like about this is that it is cheap, and I can save money to buy some snacks for lunch

**Reason why**

The reason is that …

It’s because …

Obviously …: Rõ ràng …

**Description – Explain**

What I mean is that …

What this means is that …

Truth is, …

In fact, …

Would you like to move to another country to live? -> If I had a chance, I would … This is because it helps me + V nguyen mau

**Opinion**

Personally, I believe that/ I think that …

To me, …. To be honest/ candid, …

What sport do you like? -> Well, I really love football. The reason is that it helps me feel relaxed when I watch it. To be honest, I think I will try to play it in the future.